

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 78/2023/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Sông Hương
2, Bà Vũ Thị Vẻ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2023/TLHS- ST ngày 29/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 15/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: La Đức Q, sinh ngày 16/8/1992. Nơi sinh huyện VB, tỉnh L C. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn Đ V, xã Ch K, huyện VB, tỉnh L C. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông La Văn Sơn, sinh năm 1958 và con La Thị M, sinh năm 1957. Hiện trú tại xã Ch K, huyện VB, tỉnh L C. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện VB, tỉnh L C. Có mặt.

+) *Người bào chữa cho bị cáo là:* Bà Lương Thị Chuyển- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai – Có mặt.

+) *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* + Anh Nguyễn Q Huy, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Liêm, xã LPh, huyện VB, tỉnh L C.

+ Anh La Văn Ngọc, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Đ V, xã Ch K, huyện VB, tỉnh L C. Vắng mặt có lý do.

+) *Người làm chứng:* Anh Hoàng Trung Thực, sinh năm 1994; anh Hoàng Văn Lường, sinh năm 1969. Đều trú tại: Thôn Ken 2, xã ChK, huyện VB, tỉnh L C. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 11/11/2023, Tổ công tác của Công an huyện Văn Bàn đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn thì phát hiện La Đức Q - sinh năm 1992; La Văn Ngọc - sinh năm 1990 (cùng trú tại thôn Đ V, xã Ch K, huyện Văn Bàn); Nguyễn Q Huy - sinh năm 1999, trú tại

thôn Liêm, xã Liêm Phú, huyện Văn Bàn đang tụ tập ở nhà anh Hoàng Trung Thực - sinh năm 1994, ở thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện Văn Bàn có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và yêu cầu nêu có đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội thì tự giác giao nộp. Khi được yêu cầu Nguyễn Q Huy đã tự giác lấy từ trong túi áo bên trái đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận đó là ma túy Heroine vừa mua được của Q với giá 100.000 đồng; La Văn Ngọc đã tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục đang cầm trên tay phải và khai nhận đó là ma túy Heroine vừa mua được của Q với giá 50.000 đồng; La Đức Q cũng tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng giao nộp và khai nhận đó là tiền Q vừa bán ma túy cho Huy và Ngọc mà có. Tiếp đó, Q lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy bên trong đựng 12 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai nhận đó là ma túy Heroine của Q tàng trữ để sử dụng và bán kiếm lời. Hoàng Trung Thực khai nhận bản thân không biết và không liên quan gì đến hành vi mua bán ma túy của Q, Ngọc và Huy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Q Huy 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh và tạm giữ của La Đức Q 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen. Tiến hành khám xét chỗ ở của La Đức Q không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về nguồn gốc số ma túy La Đức Q khai: Khoảng 17 giờ ngày 10/11/2023, Q bắt xe khách đi lên Thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thì gặp một người đàn ông không quen biết trên đường thuộc khu vực Thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Q hỏi người đàn ông “*Có biết ai có thuốc để bán không?*”. Người đàn ông này bảo “*Có nhưng phải đưa tiền trước?*”. Q đồng ý và đưa cho người đàn ông 1.000.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đi, khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho Q một gói ma túy được gói bằng nilon màu đen, Q cất vào túi quần sau đó đi về nhà, khi về đến nhà Q một mình dùng tay chia tách gói ma túy thành 16 phần và gói lại bằng giấy bạc màu trắng. Q đã sử dụng 02 gói, còn lại 14 gói Q cho vào trong một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy. **Đến 11 giờ 30 phút, ngày 11/11/2023, có Ngọc đến hỏi mua đã bán cho Ngọc 01 gói, sau khi bán ma túy cho Ngọc, khoảng 10 phút sau Huy đến hỏi mua đã bán cho Huy 01 gói thì bị bắt quả tang.**

Tại bản kết luận giám định số 354/KL-GĐMT ngày 14/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,05 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Q Huy; 0,07 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của La Văn Ngọc và 0,75 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của La Đức Q là ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo La Đức Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: La Đức Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo La Đức Q, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo La Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Đức Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung 5.000.000đ đến 7.000.000đ.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Đức Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Đức Q 07 năm tù. Không phạt tiền đối với bị cáo La Đức Q. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Với mục đích kiếm lời bất chính, khoảng 17 giờ ngày 10/11/2023 La Đức Q đã gặp và mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000đ có khối lượng 0,87 gam Heroine của một người đàn ông không quen biết mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến 11 giờ 30 phút, ngày 11/11/2023 bị cáo đã bán khối lượng 0,07 gam Heroine cho La Văn Ngọc; khoảng 10 đến 15 phút sau cùng ngày sau khi bán cho Ngọc thì có Huy gọi điện thoại hỏi Q đang ở đâu, Q nói địa chỉ Huy liền đến gặp và hỏi Q mua ma túy, tại đây bị cáo tiếp tục bán khối lượng 0,05 gam Heroine cho Nguyễn Q Huy thì bị bắt quả tang.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo La Đức Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc

quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người có sức khỏe, có sức lao động nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng mua ma túy có khối lượng 0,87gam Heroine đã bán cho Nguyễn Q Huy 0,05 gam Heroine, bán cho La Văn Ngọc 0,07 gam Heroine để kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc xuất trình bằng khen của ông La Văn Thắm – Công an viên thuộc thôn Đ V, xã Ch K là anh trai của bị cáo Q được chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tặng bằng khen “ *Đã có hành động dũng cảm quyết liệt đấu tranh với tội phạm sẵn sàng chiến đấu, để bảo vệ sức khỏe, tính mạng và tài sản của Nhân dân năm 2020*”. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó bị cáo Q không được hưởng tình tiết này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, bỏ ra số tiền 1.000.000đ mua được 0,87gam Heroine nhằm mục đích lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 0,05 gam Heroine Nguyễn Q Huy và La Văn Ngọc có hành vi tàng trữ 0,07 gam Heroine để sử dụng. Quá trình điều tra, Công an huyện Văn Bàn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho La Đức Q ngày 10/11/2023 quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập để xử lý là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử không phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo bỏ ra số tiền 1.000.000 để mua khối lượng 0,87 gam Heroine nhằm mục đích kiếm lời, gia đình không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên việc đề nghị của người bào chữa cho bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt bổ sung phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với 0,05 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Q Huy; 0,07 gam Heroine thu giữ của La Văn Ngọc; 0,75 gam Heroine thu giữ của La Đức Q. Cơ

quan giám định đã trích mẫu 0,03 gam Heroine của Huy; 0,03 gam Heroine của Ngọc; 0,37 gam Heroine của La Đức Q là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,02 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong của Nguyễn Q Huy; 0,04 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong của La Văn Ngọc; 0,38 gam Heroine, 12 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong của La Đức Q cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định dùng điện thoại làm phương tiện liên lạc bán ma túy kiếm lời nên cần tịch thu phát mại để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 150.000 đồng là tiền bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn và người bào chữa cho bị cáo La Đức Q, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự cho bị cáo, do bị cáo có anh trai được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tặng bằng khen. Xét thấy việc đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Q theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự chưa phù hợp nên không được hưởng tình tiết này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định áp dụng dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo La Đức Q sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo xin miễn án phí nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo La Đức Q, phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo La Đức Q 07 (bảy) năm 01(một) tháng tù và phạt 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/11/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,02 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Nguyễn Q Huy tại thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện VB, tỉnh L C ngày 11/11/2023*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai;

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,04 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của La Văn Ngọc tại thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện VB, tỉnh L C ngày 11/11/2023*”. Mặt

còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai;

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,38 gam Heroine, 12 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “ *Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của La Đức Q tại thôn Ken 2, xã Chiềng Ken, huyện VB, tỉnh L C ngày 11/11/2023*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai;

+ Tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen có số seri 1 là 357723107801496, seri 2 là 2577331000707699 (điện thoại cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và tình trạng hoạt động) để nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của La Đức Q là tiền bán ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước;

(*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 29/11/2023*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo La Đức Q.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (02)
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

